Với những nỗ lực cải cách vượt bậc của Chính phủ và các cấp, các ngành, trong đó có ngành Ngân hàng, mức tín nhiệm quốc gia của Việt Nam đã liên tục được cải thiện. Gần đây nhất, tổ chức đánh giá tín nhiệm Moody's đã nâng mức xếp hạng tín nhiệm của Việt Nam từ B1 lên B3 và điều chỉnh triển vọng từ mức “ổn định” sang “tích cực”. Trong bối cảnh rủi ro toàn cầu gia tăng lên, các tổ chức xếp hạng tín nhiệm đã lần lượt nâng mức xếp hạng tín nhiệm quốc gia của Việt Nam lên BB vào tháng 5/2018 (Fitch ratings) và mức Ba3 vào tháng 8/2018 (Moody’s). Trong 3 năm liên tiếp (từ 2015 đến 2017), Ngân hàng Nhà nước (NHNN) luôn giữ vị trí dẫn đầu bảng xếp hạng chỉ số cải cách hành chính của khối các bộ, ngành trung ương.

**Các chính sách, giải pháp hướng tới người dân và doanh nghiệp**

Có thể nói, thời gian qua, Chính phủ nói chung và ngành Ngân hàng nói riêng đã triển khai khá quyết liệt các chính sách, giải pháp hỗ trợ người dân và doanh nghiệp.

Trong năm 2018, Chính phủ tiếp tục ban hành Nghị quyết số 19 năm 2018 về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia trong năm 2018 và dành ưu tiên rất lớn cho công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, cải cách mạnh mẽ thủ tục hành chính. Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 07 chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương tiếp tục đẩy mạnh triển khai, thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp với tinh thần đồng hành cùng doanh nghiệp; đồng thời, có rất nhiều chỉ đạo để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp.

Bám sát chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Thống đốc và Ban lãnh đạo NHNN tiếp tục dành sự quan tâm đặc biệt trong chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính và cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tiền tệ ngân hàng bằng nhiều giải pháp mạnh mẽ, quyết liệt. Cụ thể: NHNN đã ban hành và chỉ đạo các đơn vị trong Ngành triển khai nghiêm túc, quyết liệt Kế hoạch cải cách hành chính năm 2018 và **Chương trình hành động của ngành Ngân hàng góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, hỗ trợ và thúc đẩy doanh nghiệp phát triển năm 2018 và những năm tiếp theo. Qua đó,** nhiều nhóm giải pháp quan trọng được ngành Ngân hàng tập trung triển khai mạnh mẽ, như: Cải thiện và minh bạch hóa thông tin tín dụng; tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, người dân tiếp cận vốn tín dụng; đơn giản hóa và hiện đại hóa thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong giao dịch hành chính với NHNN, TCTD...

Bên cạnh đó, NHNN đã trình Chính phủ ban hành Nghị định về cắt giảm điều kiện kinh doanh trong các lĩnh vực hoạt động ngân hàng và ban hành Thông tư số 17/2018/TT-NHNN sửa đổi, bổ sung các văn bản liên quan, với kết quả đã cắt giảm, đơn giản hóa khoảng 80 trên tổng số 257 điều kiện thuộc các lĩnh vực hoạt động ngân hàng. Nếu tính cả quá trình cải cách thủ tục hành chính theo Đề án 30 từ năm 2010 đến nay và kết quả cắt giảm 20% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính năm 2016, 2017 theo Nghị quyết 19 của Chính phủ, kết quả về cắt giảm điều kiện kinh doanh của NHNN đạt trên 80%.

Ngoài ra, các TCTD cũng rất tích cực rà soát, cắt giảm, bãi bỏ thêm nhiều thủ tục tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận vay vốn và sử dụng các dịch vụ ngân hàng. Tích cực đầu tư phát triển mạnh mẽ nền tảng công nghệ thông tin và phát triển các sản phẩm, dịch vụ công nghệ online, tự động hóa, có tính an toàn, bảo mật cao để mở rộng các tiện ích giao dịch cho khách hàng.

Thông tin tín dụng được cải thiện và minh bạch hóa mạnh mẽ với nguồn thông tin tới 100% các TCTD; có trên 40 tổ chức ngoài ngành tự nguyện tham gia chia sẻ thông tin khách hàng; kết nối thông tin với Bộ Kế hoạch và Đầu tư để đảm bảo độ bao phủ 100% doanh nghiệp tại Việt Nam; kết nối thông tin với Cục Cảnh sát đăng ký, quản lý cư trú và dữ liệu quốc gia về dân cư - Bộ Công an để xác thực và cập nhật bổ sung thông tin khách hàng vay cá nhân…

NHNN chi nhánh các tỉnh, thành phố thường xuyên phối hợp với các sở, ban, ngành địa phương và các TCTD tổ chức các chương trình kết nối ngân hàng – doanh nghiệp để tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quan hệ tín dụng, ngân hàng cho cả doanh nghiệp và TCTD.

Đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV), bám sát chỉ đạo của Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, NHNN xác định DNNVV, doanh nghiệp khởi nghiệp là một lĩnh vực ưu tiên cấp tín dụng. NHNN đã triển khai nhiều giải pháp, chính sách nhằm hỗ trợ tháo gỡ khó khăn cho DNNVV, doanh nghiệp khởi nghiệp trong việc tiếp cận vốn phục vu sản xuất, kinh doanh như: (i) Quy định trần lãi suất cho vay ngắn hạn tối đa bằng VNĐ thấp hơn 1%-2%/năm so với các lĩnh vực sản xuất kinh doanh thông thường (hiện nay là 6,5%/năm); (ii) Chỉ đạo các TCTD xây dựng quy trình thu thập, khai thác thông tin về đánh giá tín nhiệm, hoạt động của khách hàng để nâng cao hiệu quả thẩm định và đánh giá mức độ tín nhiệm của khách hàng vay, qua đó tăng cường khả năng cho vay không có bảo đảm bằng tài sản; tiếp tục nghiên cứu, xây dựng các sản phẩm, chương trình tín dụng với lãi suất hợp lý, đa dạng hóa các sản phẩm, dịch vụ ngân hàng; đơn giản hóa thủ tục hành chính để tăng khả năng tiếp cận vốn của doanh nghiệp; (iii) Đẩy mạnh triển khai Chương trình Kết nối Ngân hàng – Doanh nghiệp tại các địa phương nhằm tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, nhất là các DNNVV trong quan hệ tín dụng ngân hàng; tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp có triển vọng phát triển, có sản phẩm đáp ứng yêu cầu của thị trường nhưng đang gặp khó khăn về tài chính vay được vốn ngân hàng để phục vụ sản xuất kinh doanh; (iv) Triển khai các chương trình tín dụng đặc thù đối với một số ngành/lĩnh vực, trong đó có các đối tượng thụ hưởng là các DNNVV như các chương trình, chính sách tín dụng đối với ngành nông nghiệp, nông thôn, công nghiệp hỗ trợ, các địa bàn kinh tế khó khăn...

Ngoài ra, NHNN luôn xác định nông nghiệp, nông thôn là một trong các lĩnh vực ưu tiên tập trung đầu tư vốn tín dụng, theo đó: (i) chỉ đạo các TCTD cân đối nguồn vốn để đáp ứng đầy đủ kịp thời vốn cho lĩnh vực này; (ii) quy định trần lãi suất cho vay ngắn hạn bằng VNĐ đối với lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn thấp hơn từ 1%-2% lãi suất cho vay các lĩnh vực sản xuất kinh doanh khác; (iii) thực hiện chính sách hỗ trợ về nguồn vốn thông qua việc sử dụng các công cụ điều hành chính sách tiền tệ đối với các TCTD có tỷ lệ cho vay nông nghiệp, nông thôn từ 40% trở lên; (iv) yêu cầu các TCTD cải cách, tiết giảm thủ tục vay vốn, đa dạng hóa các sản phẩm tín dụng phù hợp đặc thù sản xuất nông nghiệp và trình độ của người dân khu vực nông thôn nhằm tăng khả năng tiếp cận vốn vay của người dân.

Bên cạnh đó, trong công tác xây dựng cơ chế, chính sách tín dụng phù hợp để thúc đẩy phát triển nông nghiệp, nông thôn, NHNN đã chủ động tham mưu trình Chính phủ ban hành chính sách tín dụng phù hợp với đặc thù của lĩnh vực này: Nghị định 41/2010/NĐ-CP ngày 12/4/2010, Nghị định 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn; và mới đây nhất NHNN đã tham mưu cho Chính phủ ban hành Nghị định số 116/2018/NĐ-CP ngày 07/9/2018 sửa đổi, bổ sung Nghị định số 55/2015/NĐ-CP với nhiều cơ chế, chính sách đột phá: (i) nâng gấp đôi mức cho vay không có tài sản bảo đảm đối với khách hàng cá nhân, hộ gia đình; (ii) có chính sách khuyến khích các doanh nghiệp thực hiện đầu mối liên kết, ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp; (iii) chính sách xử lý rủi ro đối với khách hàng gặp khó khăn do nguyên nhân khách quan, bất khả kháng; (iv) quy định về việc quản lý dòng tiền liên kết trong sản xuất nông nghiệp, góp phần hạn chế rủi ro tín dụng và tạo cơ sở pháp lý khuyến khích tổ chức tín dụng đẩy mạnh cho vay.

Trong lĩnh vực thanh toán, NHNN cũng chỉ đạo đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt và đảm bảo an ninh, an toàn hoạt động thanh toán. Trong điều hành chính sách tiền tệ, NHNN đã điều hành lãi suất, tỷ giá chủ động, linh hoạt. Nhờ đó, giữ ổn định mặt bằng lãi suất. Thị trường ngoại tệ và tỷ giá nhìn chung ổn định dù Mỹ tăng lãi suất USD. Qua đó tạo được niềm tin cho người dân, doanh nghiệp, nhà đầu tư trong và ngoài nước với môi trường vĩ mô Việt Nam và niềm tin vào VND.

Đồng thời, công tác truyền thông, giáo dục tài chính được NHNN chủ động phối hợp chặt chẽ với các cơ quan truyền thông thực để tuyên truyền, nâng cao nhận thức và giúp người dân dễ dàng tiếp cận hơn với dịch vụ tài chính, ngân hàng. Trong đó NHNN đã phối hợp với Đài truyền hình Việt Nam thực hiện các chương trình phổ biến kiến thức về tài chính, ngân hàng như “Tiền khéo tiền khôn”, “Những đứa trẻ thông thái”... Các chương trình này thu hút sự quan tâm của đông đảo người dân.

Công tác hiện đại hóa hành chính, cải cách tổ chức bộ máy, công vụ, công chức, tài chính công… được NHNN chỉ đạo triển khai mạnh mẽ nhằm đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành, lề lối, cách thức làm việc, chú trọng đẩy mạnh đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý công việc, quản lý văn bản… góp phần nâng cao hiệu quả công việc, cắt giảm chi phí hành chính, giảm đáng kể giấy tờ, đi lại, hội họp, sắp xếp, tổ chức bộ máy tinh gọn, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong việc sử dụng lao động…

Với sự chỉ đạo quyết liệt của Ban lãnh đạo NHNN và sự nỗ lực của các đơn vị, các TCTD từ trung ương đến địa phương, 3 năm liên tiếp (từ 2015 đến 2017), NHNN luôn giữ vị trí dẫn đầu bảng xếp hạng chỉ số cải cách hành chính của khối các bộ, ngành trung ương. Năm 2018, chỉ số “Tiếp cận tín dụng” của Việt Nam đã đạt mức ngang bằng với Singapore và Malaysia –2 nước đứng đầu trong nhóm ASEAN 4 và là 1 trong 2 chỉ số đạt mức trung bình của ASEAN 4 (cùng với chỉ số Tiếp cận điện năng). Kết quà này đã góp phần quan trọng nâng mức xếp hạng tín nhiệm quốc gia của Việt Nam trên trường quốc tế.

**Đưa lại lợi ích cho người dân, doanh nghiệp**

Những kết quả nêu trên đã mang lại nhiều lợi ích không chỉ cho doanh nghiệp, người dân mà còn mang lại nhiều lợi ích cho NHNN cũng như các TCTD.

Đối với người dân và doanh nghiệp được tiếp cận với thông tin về tài chính, ngân hàng nói chung và các quy trình, thủ tục, sản phẩm dịch vụ ngân hàng một cách minh bạch, rõ ràng, cụ thể và bình đẳng hơn. Đồng thơi, kiến thức, thông tin về tiền tệ, ngân hàng được phổ cập, nâng cao. Ngoài ra, người dân cũng được thụ hưởng những tiện ích từ các sản phẩm dịch vụ, ngân hàng hiện đại; tiết kiệm được chi phí đi lại, thời gian khi sử dụng dịch vụ ngân hàng và tiếp cận với nguồn vốn vay ngân hàng dễ dàng và nhanh chóng hơn. Thời gian chu chuyển vốn được rút ngắn, góp phần thúc đẩy nhanh hơn quá trình phát triển sản xuất kinh doanh và vòng quay vốn của doanh nghiệp và người dân.

Đối với NHNN - cơ quan quản lý nhà nước về tiền tệ, ngân hàng, kết quả cải cách hành chính đã giúp NHNN tổ chức thực hiện công tác chỉ đạo, điều hành chuyên nghiệp, bài bản và hiệu quả hơn. Việc cắt giảm điều kiện kinh doanh giúp giảm thiểu chi phí thời gian và nhân lực của NHNN trong việc thực hiện các thủ tục hành chính. Bên cạnh đó, việc tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn trong lĩnh vực tiền tệ, tín dụng, ngân hàng giúp cho thị trường tiền tệ và hoạt động ngân hàng trở nên thông suốt hơn, tạo điều kiện cho NHNN điều hành chính sách tiền tệ hiệu quả hơn. Đồng thời, kết quả cải cách, đổi mới hoạt động của các TCTD cũng giúp NHNN có điều kiện thực hiện tốt hơn vai trò theo dõi, giám sát và quản lý nhà nước đối với hoạt động của hệ thống các TCTD.

Đối với các TCTD,áplực phải cải cách thủ tục và cải thiện môi trường kinh doanh trong lĩnh vực tiền tệ, ngân hàng là động lực giúp các TCTD đổi mới toàn diện hoạt động của tổ chức mình theo hướng chuyên nghiệp, minh bạch, công khai, giảm thiểu chi phí và lấy khách hàng làm trung tâm với nhiều sản phẩm, tiện ích hiện đại hướng tới thông lệ và chuẩn mực quốc tế. Động lực này sẽ giúp các TCTD hoạt động ngày càng hiệu quả hơn và đẩy nhanh hơn quá trình cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016-2020 và những giai đoạn tiếp theo. Có thể thấy, hiện nay, hầu hết ngân hàng đã chú trọng đầu tư mạnh mẽ về công nghệ thông tin để phát triển các sản phẩm online, đưa ra nhiều gói sản phẩm, dịch vụ mới hiện đại và tiện dụng cung cấp cho nhiều đối tượng phân khúc khách hàng. Hầu hết các dịch vụ được tự động hóa, sử dụng công nghệ có tính an toàn, bảo mật cao để cung ứng đến khách hàng. Các tiện ích ngân hàng như Internet Banking, Mobile Banking đang phát triển mạnh mẽ, mang lại rất nhiều tiện ích cho người sử dụng ở mọi lúc, mọi nơi. Các quy trình giao dịch với khách hàng không ngừng được cải tiến, hoàn thiện, vừa đảm bảo tiết giảm chi phí cho cả khách hàng và TCTD, vừa rút ngắn thời gian giao dịch.

**Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính trong lĩnh vực ngân hàng**

Trong năm 2019, ngành Ngân hàng tiếp tục có những định hướng, giải pháp cụ thể nhằm góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, thúc đẩy doanh nghiệp phát triển theo Nghị quyết 19, 35 của Chính phủ.

Trên cơ sở chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về cải cách hành chính và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh tại Nghị quyết 01/NQ-CP và 02/NQ-CP ngày 01/01/2019, NHNN đã cụ thể hóa mục tiêu, định hướng và các giải pháp chỉ đạo, điều hành về công tác này tại Chỉ thị 01/2019/CT-NHNN ban hành ngày 8/1/2019. Theo đó, tại Chỉ thị 01/CT-NHNN ngày 08/01/2019, một trong những mục tiêu của ngành Ngân hàng trong năm 2019 là: “*Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong các lĩnh vực hoạt động ngân hàng nhằm cắt giảm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong các giao dịch hành chính với NHNN và giao dịch với TCTD góp phần cải thiện môi trường kinh doanh trong lĩnh vực tiền tệ, ngân hàng, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, thúc đẩy doanh nghiệp nói chung và TCTD nói riêng phát triển bền vững. Phấn đấu năm 2019 cải thiện chỉ số Tiếp cận tín dụng tăng ít nhất 1 bậc xếp hạng.*”

Theo đó, Lãnh đạo NHNN đã yêu cầu các đơn vị thuộc NHNN tiếp tục rà soát và đề xuất cắt giảm điều kiện kinh doanh, tạo thuận lợi cho hoạt động kinh doanh của hệ thống các TCTD; Duy trì và nâng cao chỉ số hoạt động thông tin tín dụng cả chiều rộng và chiều sâu, góp phần cải thiện chỉ số tiếp cận tín dụng; Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật quy định điều kiện đầu tư, kinh doanh, thủ tục hành chính đảm bảo nguyên tắc đơn giản, hiện đại, hiệu quả, minh bạch và tiết giảm tối đa chi phí thực hiện cho tổ chức, cá nhân. Công bố công khai các thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh cắt giảm, đơn giản hóa; cập nhật kịp thời các thủ tục hành chính trên cổng thông tin quốc gia và cổng thông tin điện tử NHNN; Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin để hiện đại hóa hoạt động hành chính, góp phần giảm hội họp, đơn giản hóa chế độ báo cáo...

Đối với các TCTD cần công khai trên trang tin điện tử của tổ chức về thủ tục cho vay, cung cấp dịch vụ đối với khách hàng, bao gồm: trình tự các bước thực hiện, yêu cầu, thành phần, số lượng hồ sơ, thời hạn giải quyết, lãi suất cho vay. Đồng thời công bố, công khai lộ trình cắt giảm thủ tục, thời hạn giải quyết để doanh nghiệp, cá nhân giám sát việc thực hiện của từng chi nhánh, đơn vị thuộc TCTD; Tiếp tục cải tiến theo hình thức một cửa quy trình gửi tiết kiệm, quy trình dịch vụ chuyển tiền, kiều hối, dịch vụ thẻ, dịch vụ tiền mặt và các dịch vụ thanh toán khác… để giảm chi phí, rút ngắn thời gian cung cấp dịch vụ và thời gian chờ đợi của khách hàng đến giao dịch; Tích cực cải tiến mô hình kinh doanh, nâng cao chất lượng dịch vụ, phát triển đa dạng hóa các sản phẩm phi tín dụng có khả năng giao dịch bằng các phương tiện điện tử trên môi trường mạng với tính năng an toàn, bảo mật cao, nâng cao khả năng phục vụ; Đẩy mạnh hoạt động dịch vụ tư vấn về tài chính, tín dụng của các TCTD nhằm hỗ trợ doanh nghiệp trong việc xây dựng chiến lược, phương án kinh doanh hiệu quả, bền vững; Tuyên truyền và hướng dẫn cho khách hàng về các sản phẩm phái sinh và lợi ích, rủi ro phát sinh từ các sản phẩm phái sinh để khách hàng chủ động phòng ngừa rủi ro trong hoạt động sản xuất, kinh doanh…

Phương Linh